

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **25/2020/DS-ST**

Ngày: 19-6-2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Thị Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- **Ông Nguyễn Thanh Vân.**

2/- **Ông Lê Minh Phước.**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Trần Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Phấn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành – tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXX-ST ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trụ sở: phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Ngọc P – Giám đốc chi nhánh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Trung N, sinh năm 1989 – Chuyên viên Phòng Hỗ trợ hoạt động.

Địa chỉ: Đại lộ Đ, khu phố A, phường B, Tp Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Nhật T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp P, xã P1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp P, xã P1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên tòa ông N, ông T có mặt, ông Th vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Nhật T đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 84020180748-BT ngày 14/12/2018 với Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre. Số tiền ông T vay là 320.000.000 đồng. Mục đích vay là thanh toán tiền mua xe ô tô. Thời hạn cho vay 60 tháng từ ngày 15/12/2018 đến ngày 14/12/2023, thời hạn trả nợ lãi và nợ gốc theo định kỳ là ngày 15 hàng tháng, 59 kỳ đầu trả đều số tiền là 5.334.000 đồng, kỳ cuối cùng trả 5.294.000 đồng.

Tài sản thế chấp là động sản xe ô tô theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012773 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/12/2018. Tên chủ xe là Nguyễn Nhật T, biển số 71A-059.86.

Theo hợp đồng tín dụng đã ký thì ông T có thực hiện việc trả nợ cho ngân hàng tuy nhiên đến kỳ trả nợ ngày 15/10/2019 ông T đã không thanh toán nợ đầy đủ cho ngân hàng. Tính đến ngày 03/02/2020 ông T đã thanh toán gốc cho Ngân hàng số tiền là 48.006.000 đồng, thanh toán lãi là 26.556.645 đồng.

Tính từ ngày 03/02/2020 đến ngày 19/6/2020 thì ông T còn nợ lại Ngân hàng tổng số tiền là 298.714.409 đồng, trong đó vốn gốc là 271.993.988 đồng, lãi trong hạn 25.018.050 đồng, lãi quá hạn 1.702.379 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông T phải trả cho Ngân hàng số tiền trên và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 20/6/2020 đến khi thanh toán hết nợ.

Tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số: 232/2018/HĐTC/CNBenTre ngày 18/12/2018. Đề nghị phát mãi để đảm bảo thi hành án.

Tại biên bản hòa giải trong quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Nguyễn Nhật T trình bày:

Thừa nhận lời trình bày của Ngân hàng về số nợ vay và lãi còn thiếu hiện tại. Toàn bộ số nợ này anh đứng vay dùm cho người chú ruột là ông Nguyễn Thanh Th để mua chiếc xe và xe này là tài sản thế chấp đối với ngân hàng. Sau khi anh vay tiền thì chú Th là người đứng trả cho ngân hàng, sau đó chú Th làm ăn thất bại nên không trả nợ cho ngân hàng. Chiếc xe anh đứng tên anh có thể chấp ngân hàng, sau đó anh

có làm giấy ủy quyền cho chú Th sử dụng và hiện nay không biết chú Th và chiếc xe đang ở đâu.

Nợ này anh đứng vay nên anh có trách nhiệm trả nợ, nhưng hiện nay bản thân cũng chưa có việc làm ổn định nên sẽ tìm cách trả dần. Việc anh đứng vay cho chú Th là việc của anh, anh sẽ tìm kiến chú Th thương lượng và nếu thương lượng không thành anh sẽ khởi kiện chú Th thành vụ kiện khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh Th trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông Th đều vắng mặt, Tòa án không ghi nhận được ý kiến hay yêu cầu của ông Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký và người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Do ông T vi phạm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre. Tính đến ngày 19/6/2020 ông T còn thiếu Ngân hàng số tiền vốn là 271.993.988 đồng và lãi trong hạn 25.018.050 đồng, lãi quá hạn 1.702.379 đồng. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Bến Tre và tính lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký với ngân hàng trên số tiền gốc từ ngày 20/6/2020 cho đến khi thi hành xong.

Về tài sản thế chấp: theo hợp đồng thế chấp số 232/2018/HĐTC/CNBentTre ngày 18/12/2018 là xe ô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012773 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/12/2018. Tên chủ xe là Nguyễn Nhật T, biển số 71A-059.86, ông Nguyễn Thanh Th quản lý tài sản thế chấp theo ủy quyền của ông T. Ông Th để mất xe ông Th phải bồi thường cho anh T giá trị chiếc xe bằng với số tiền định giá tại hợp đồng thế chấp. Trường hợp ông T không thực hiện việc trả nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành thu giữ số tiền bồi thường để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến

Tre với ông Nguyễn Nhật T là tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Bị đơn và người liên quan có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Th vắng mặt Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Th phù hợp theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Đối với Hợp đồng tín dụng số 84020180748-BT ngày 14/12/2018 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre với ông Nguyễn Nhật T đã được ký kết một cách tự nguyện, không bên nào bị lừa dối hoặc bị ép buộc. Mục đích, nội dung của việc ký kết này không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức hợp đồng cũng tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

[4] Theo Hợp đồng tín dụng số 84020180748-BT ngày 14/12/2018 ông Nguyễn Nhật T đã ký nhận nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre với số tiền vay là: 320.000.000đ (ba trăm hai mươi triệu đồng). Mục đích vay là thanh toán tiền mua xe ô tô. Thời hạn cho vay 60 tháng từ ngày 15/12/2018 đến ngày 14/12/2023, tài sản thế chấp là động sản là xe ô tô theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012773 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/12/2018. Thời hạn trả nợ lãi và nợ gốc theo định kỳ là ngày 15 hàng tháng, 59 kỳ đầu trả đều số tiền là 5.334.000 đồng, kỳ cuối cùng trả 5.294.000 đồng.

Theo hợp đồng tín dụng đã ký thì ông T có thực hiện việc trả nợ cho ngân hàng tuy nhiên đến kỳ trả nợ ngày 15/10/2019 ông T đã không thanh toán nợ đầy đủ cho ngân hàng. Tính đến ngày 03/02/2020 ông T đã thanh toán gốc cho Ngân hàng số tiền là 48.006.000 đồng, thanh toán lãi là 26.556.645 đồng.

Tính từ ngày 04/02/2020 đến ngày 19/5/2020 thì ông T còn nợ lại Ngân hàng tổng số tiền là 298.714.409 đồng, trong đó vốn gốc là 271.993.988 đồng, lãi trong hạn 25.018.050 đồng, lãi quá hạn 1.702.379 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông T phải trả cho Ngân hàng số tiền trên và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 20/6/2020 đến khi thanh toán hết nợ.

Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Nhật T phải trả cho Ngân hàng tiền nợ trước hạn do ông T vi phạm các quy định về thời hạn trả nợ gốc và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/6/2020 theo Hợp đồng tín dụng số 84020180748-BT ngày 14/12/2018 đến khi tất nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng đã ra thông báo số nợ gửi đến ông T nhưng ông T vẫn không thực hiện. Căn cứ vào hợp đồng vay giữa Ngân hàng với ông T và những chứng cứ do ngân hàng cung cấp phù hợp theo quy định tại điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015 là có cơ sở để buộc ông T trả cho Ngân hàng số tiền nợ nêu trên.

Tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số: 232/2018/HĐTC/CNBenTre ngày 18/12/2018 động sản là xe ô tô theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012773 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/12/2018. Tên chủ xe là Nguyễn Nhật T, biển số 71A-059.86. Ông T đã ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh Th sử dụng. Ngày 17/9/2019 ông Th có thông báo về việc có mất xe cho ông Nguyễn Nhật T và làm đơn tố cáo gửi các cơ quan chức năng nhưng đến nay không chứng cứ xác thực là chiếc xe đã mất nên Hội đồng xét xử không xét đến. Hiện nay ông T không biết ông Th và xe đang ở đâu, trường hợp ông T không trả nợ cho ngân hàng, ông Th có trách nhiệm giao xe để phát mãi tài sản đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 14.935.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 244, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, 94, 95 của Luật tố chức tín dụng; Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre.

2. Buộc ông Nguyễn Nhật T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre số tiền là 298.714.409đ (hai trăm chín mươi tám triệu bảy trăm mười bốn ngàn bốn trăm lẻ chín đồng) trong đó vốn gốc là 271.993.988 đồng, lãi trong hạn 25.018.050 đồng, lãi quá hạn 1.702.379 đồng, đồng thời ông T còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre kể từ ngày 20/6/2020 trên số tiền vốn cho đến khi tất nợ.

Trường hợp ông T không trả các khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành phát mãi tài sản của ông T đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 232/2018/HĐTC/CNBenTre ngày 18/12/2018 là xe ô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012773 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/12/2018. Tên chủ xe là Nguyễn Nhật T, biển số 71A-059.86 do ông Nguyễn Thanh Th đang quản lý để bảo đảm thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: ông Nguyễn Nhật T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.935.000đ (mười bốn triệu chín trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Bến Tre số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.028.000đ (Bảy triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009678 ngày 08/01/2020.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo qui định tại điều 02 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Trương Thị Tiến

